

# **PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

## **CHÍNH PHỦ**

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 100/2010/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2010*

## **NGHỊ ĐỊNH**

### **Về Công báo**

## **CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

## **NGHỊ ĐỊNH:**

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi áp dụng, đối tượng điều chỉnh**

1. Nghị định này quy định chức năng của Công báo, nguyên tắc gửi, tiếp nhận, đăng văn bản trên Công báo; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc gửi, tiếp nhận, đăng văn bản trên Công báo.

2. Nghị định này không áp dụng đối với các hoạt động của Công báo sở hữu công nghiệp và Công báo về quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

#### **Điều 2. Chức năng của Công báo**

1. Công báo là ấn phẩm thông tin pháp lý chính thức của Nhà nước, do Chính phủ thống nhất quản lý, có chức năng đăng các văn bản quy phạm pháp luật do các

cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phối hợp ban hành, các điều ước quốc tế đã có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản pháp luật khác theo quy định.

2. Công báo gồm có Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Văn phòng Chính phủ xuất bản và Công báo cấp tỉnh do Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xuất bản.

### **Điều 3. Hình thức Công báo**

1. Công báo được xuất bản dưới hình thức Công báo in và Công báo điện tử.

2. Văn phòng Chính phủ hướng dẫn hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày ấn phẩm Công báo.

### **Điều 4. Nguyên tắc đăng văn bản trên Công báo**

1. Công báo đăng toàn văn, đầy đủ, kịp thời, chính xác các văn bản do cơ quan ban hành gửi đăng Công báo.

2. Công báo không đăng văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật, điều ước quốc tế mà các bên thỏa thuận không đăng Công báo.

3. Văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành hoặc phối hợp ban hành phải được đăng Công báo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành được đăng Công báo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

### **Điều 5. Văn bản đăng trên Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

1. Văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành hoặc phối hợp ban hành.

2. Điều ước quốc tế đã có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền ở Trung ương xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật.

4. Văn bản đính chính văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành hoặc phối hợp ban hành.

5. Danh mục văn bản, quy định hết hiệu lực thi hành do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương lập, gửi đăng Công báo.

6. Văn bản pháp luật khác do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành hoặc phối hợp ban hành.

Việc đăng văn bản quy định tại khoản này do cơ quan ban hành quyết định.

**Điều 6. Văn bản đăng trên Công báo cấp tỉnh**

1. Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

2. Văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ở cấp tỉnh xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật.

3. Văn bản đính chính văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

4. Danh mục văn bản, quy định hết hiệu lực thi hành do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở cấp tỉnh lập, gửi đăng Công báo.

5. Văn bản pháp luật khác do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành; văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

Việc đăng văn bản quy định tại khoản này do cơ quan ban hành quyết định.

**Điều 7. Giá trị pháp lý của văn bản đăng trên Công báo**

Văn bản pháp luật đăng trên Công báo là văn bản chính thức và có giá trị như bản gốc. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Công báo in và Công báo điện tử thì sử dụng Công báo in làm căn cứ chính thức.

**Điều 8. Mục lục Công báo**

Mục lục Công báo là ấn phẩm được xuất bản vào cuối mỗi năm, tập hợp tên các văn bản đã đăng Công báo theo cơ quan ban hành và sắp xếp theo thứ tự thời gian, phục vụ cho việc tra cứu văn bản đăng Công báo.

**Điều 9. Cơ quan Công báo**

1. Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm xuất bản Công báo in nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và xuất bản Công báo điện tử nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm xuất bản Công báo in cấp tỉnh và xuất bản Công báo điện tử cấp tỉnh lên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**Chương II****GỬI, TIẾP NHẬN VĂN BẢN, ĐĂNG CÔNG BÁO****Điều 10. Thời hạn gửi văn bản đăng Công báo**

1. Thời hạn gửi văn bản đăng Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam